

KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG VÀ PHÂN TÍCH NGHIỆP VỤ

1. Hiện trạng

Mua bán trực tuyến ngày càng phổ biến do sự phát triển của công nghệ thông tin và mạng internet. Người mua hàng cảm thấy thoải mái và an toàn khi mua hàng trực tuyến nhất là trong khoảng thời gian diễn biến phức tạp của đại dịch covid-19. Việc mua bán trực tuyến giúp người mua hàng tiết kiệm được nhiều thời gian hơn khi lựa chọn hàng hóa, lúc này khách hàng có thể tìm hiểu thông tin kỹ hơn về mặt hàng mình sắp mua, có thể so sánh được giá cả, dịch vụ. Đặc biệt, người tiêu dùng có thể tiếp cận được các mặt hàng có vị trí địa lý cách xa mình – 1 điều mà mua bán truyền thống khó làm được.

2. Mô tả

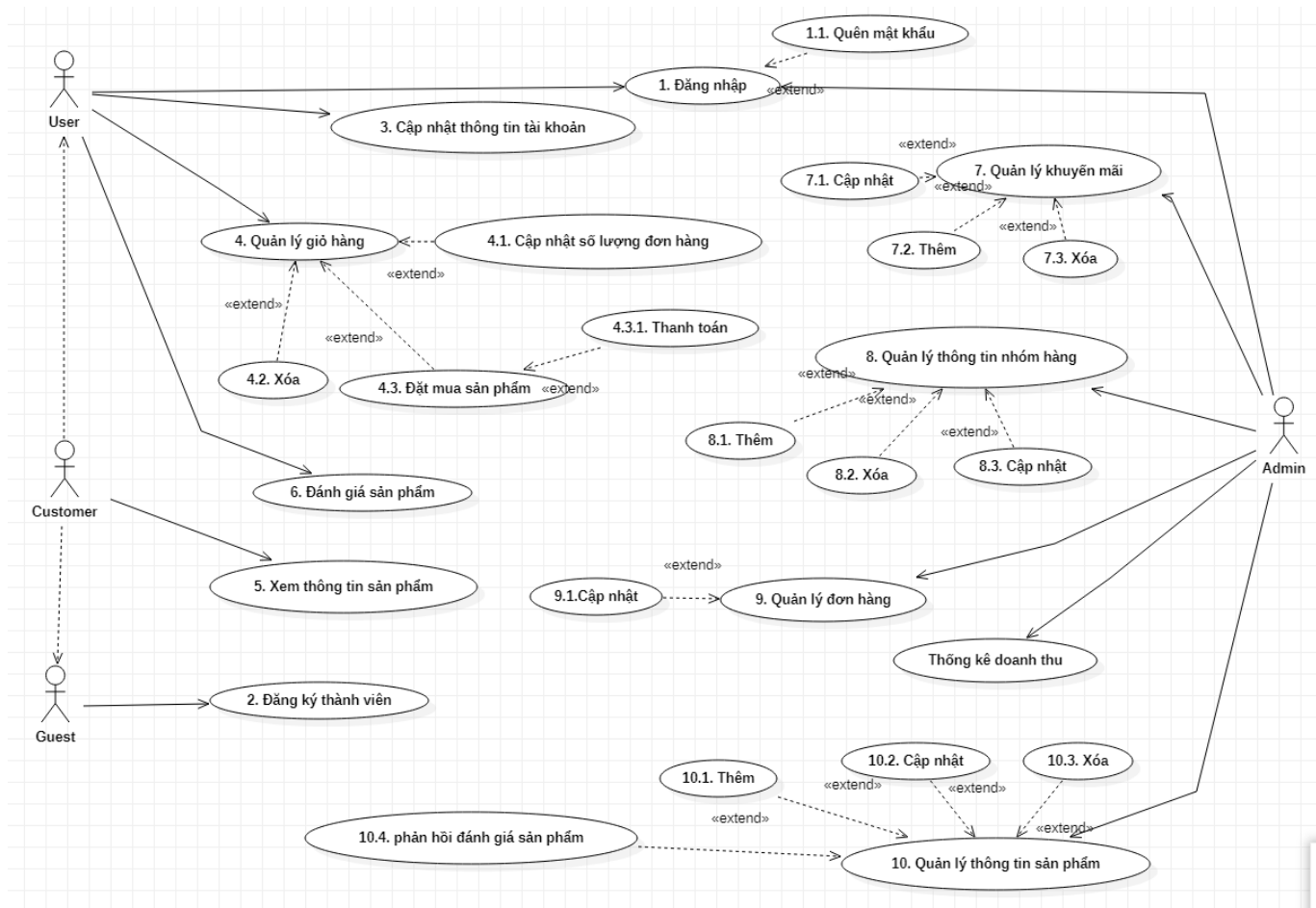
Website bán hàng sẽ là một cửa hàng thương mại điện tử, nơi mà khách hàng có thể lên xem sản phẩm, xem thông tin chi tiết từng mặt hàng, khuyến mãi, đặt hàng, xem đơn hàng. Ngoài ra, website còn có chức năng cho người quản trị cập nhật sản phẩm, quản lý đơn hàng, thống kê doanh thu,...

3. Phân tích yêu cầu chức năng

Website được xây dựng để phục vụ 2 đối tượng chính là Người quản trị và Khách hàng. Dưới đây là chức năng ứng với từng đối tượng:

- Người quản trị:
 - Đăng nhập
 - Quản lý thông tin nhóm hàng, sản phẩm
 - Quản lý thông tin khuyến mãi
 - Quản lý đơn hàng
 - Thống kê doanh thu
- Khách hàng: được chia làm 2 đối tượng:
 - Xem thông tin sản phẩm
- Guest(Khách viếng thăm):
 - Đăng ký thành viên
- User(Khách hàng đã đăng ký):
 - Đăng nhập
 - Cập nhật thông tin tài khoản
 - Gửi đánh giá sản phẩm
 - Đặt mua sản phẩm
 - Quản lý giỏ hàng

4. Biểu đồ use case tổng quát



5. Nghiệp vụ của từng chức năng

5.1. Đăng nhập

Use Case ID	UC-1
Use Case Name	Đăng nhập
Description	Người dùng muốn đăng nhập vào trang web để sử dụng
Actor(s)	Admin, User
Trigger	Người dùng muốn đăng nhập vào trang web
Pre-Condition(s)	Người dùng đã có tài khoản
Post-Condition(s)	- Người dùng đăng nhập thành công - Hệ thống ghi nhận hoạt động
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Người dùng chọn đăng nhập 3. Nhập thông tin tài khoản và chọn lệnh đăng nhập 4. Hệ thống xác thực và đăng nhập thành công 5. Hệ thống ghi nhận hoạt động
Alternative Flow	(không có, có thể bổ sung các phương thức khác sau)
Exception Flow	<p>4a. Hệ thống xác thực đăng nhập không thành công</p> <p>4a1. Người dùng chọn lệnh hủy đăng nhập <i>Use case dừng lại</i></p> <p>4a2. Người dùng thực hiện bước 3 ở trên</p> <p>4a3. Người dùng chọn lệnh quên mật khẩu <i>Use case tiếp tục use case 1.2</i></p>

5.2. Đăng ký

Use Case ID	UC-2
Use Case Name	Đăng ký
Description	Người dùng muốn đăng ký thành viên
Actor(s)	Guest
Trigger	Người dùng muốn đăng ký thành viên
Pre-Condition(s)	Người dùng chưa có tài khoản
Post-Condition(s)	- Người dùng đăng ký thành công - Hệ thống ghi nhận tài khoản đã đăng ký
Basic Flow	1. Người dùng truy cập trang web 2. Người dùng chọn đăng ký 3. Nhập thông tin theo yêu cầu và chọn lệnh đăng ký 4. Hệ thống gửi mail xác nhận 5. Người dùng xác nhận 6. Hệ thống ghi nhận đăng ký thành công
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	4a. Nhập thiếu hoặc sai thông tin <i>Quay lại bước 3</i> 5a. Người dùng không xác nhận. 5b. Hủy đăng ký sau 15 phút

5.3. Quên mật khẩu

Use Case ID	UC-1.1
Use Case Name	Lấy lại mật khẩu
Description	Người dùng muốn lấy lại mật khẩu
Actor(s)	Admin, User
Trigger	Người dùng muốn lấy lại mật khẩu
Pre-Condition(s)	Người dùng đã có tài khoản
Post-Condition(s)	- Người dùng thay đổi mật khẩu và đăng nhập thành công - Hệ thống ghi nhận thay đổi
Basic Flow	1. Người dùng truy cập trang web 2. Người dùng chọn đăng nhập 3. Người dùng chọn quên mật khẩu 4. Người dùng nhập mail và chọn lệnh gửi 5. Hệ thống gửi mail xác nhận 6. Người dùng sửa mật khẩu và chọn lệnh xác nhận 7. Hệ thống ghi nhận thành công
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	5a. Nhập sai thông tin mail <i>Quay lại bước 4</i>

5.4. Cập nhật thông tin tài khoản

Use Case ID	UC-3
Use Case Name	Cập nhật thông tin tài khoản
Description	Người dùng muốn cập nhật thông tin tài khoản
Actor(s)	Admin, User

Trigger	Người dùng muốn cập nhật thông tin tài khoản
Pre-Condition(s)	Người dùng đã có tài khoản
Post-Condition(s)	- Người dùng thay đổi thông tin tài khoản - Hệ thống ghi nhận thay đổi
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Người dùng chọn tài khoản -> cập nhật 3. Người dùng thay đổi thông tin và chọn lệnh cập nhật 4. Hệ thống ghi nhận thành công
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	4a. Nhập thiếu hoặc sai thông tin <i>Quay lại bước 3</i>

5.5. Quản lý giỏ hàng

Use Case ID	UC-4
Use Case Name	Quản lý giỏ hàng
Description	Người dùng muốn xem, cập nhật số lượng, xóa các sản phẩm trong giỏ hàng
Actor(s)	User
Trigger	Người dùng muốn xem, cập nhật số lượng, xóa các sản phẩm trong giỏ hàng
Pre-Condition(s)	Người dùng đã có tài khoản
Post-Condition(s)	Hiển thị các sản phẩm trong giỏ hàng
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Người dùng chọn giỏ hàng 3. Hệ thống hiển thị các sản phẩm người dùng đã chọn
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	3a. Giỏ hàng không có sản phẩm nào, hiện thông báo <i>Use case kết thúc</i>

5.6. Cập nhật số lượng đơn hàng

Use Case ID	UC-4.1
Use Case Name	Cập nhật số lượng đơn hàng
Description	Người dùng muốn cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng
Actor(s)	User
Trigger	Người dùng muốn cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng
Pre-Condition(s)	Người dùng đã có tài khoản Giỏ hàng đã có sản phẩm Sản phẩm vẫn còn đủ số lượng
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận số lượng đơn hàng của sản phẩm trong giỏ
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Người dùng chọn giỏ hàng 3. Người dùng chọn sản phẩm cần cập nhật 4. Người dùng thay đổi số lượng 5. Thay đổi thành công, hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	3a. Giỏ hàng không có sản phẩm nào, hiện thông báo

	<i>Use case kết thúc</i> 5a. Thay đổi không hợp lệ, hiển thị thông báo <i>Quay lại bước 4</i>
--	---

5.7. Xóa sản phẩm trong giỏ hàng

Use Case ID	UC-4.2
Use Case Name	Xóa sản phẩm trong giỏ hàng
Description	Người dùng muốn xóa các sản phẩm trong giỏ hàng
Actor(s)	User
Trigger	Người dùng muốn xóa các sản phẩm trong giỏ hàng
Pre-Condition(s)	Người dùng đã có tài khoản Giỏ hàng đã có sản phẩm
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	1. Người dùng truy cập trang web 2. Người dùng chọn giỏ hàng 3. Người dùng xóa sản phẩm 4. Xóa thành công, hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	3a. Giỏ hàng không có sản phẩm nào, hiển thị thông báo <i>Use case kết thúc</i>

5.8. Đặt mua sản phẩm

Use Case ID	UC-4.3
Use Case Name	Đặt mua sản phẩm
Description	Người dùng muốn mua các sản phẩm trong giỏ hàng
Actor(s)	User
Trigger	Người dùng muốn mua các sản phẩm trong giỏ hàng
Pre-Condition(s)	Người dùng đã có tài khoản Giỏ hàng đã có sản phẩm
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công Gửi mail thông báo
Basic Flow	1. Người dùng truy cập trang web 2. Người dùng chọn giỏ hàng 3. Người dùng chọn phương thức thanh toán 4. Người dùng chọn đặt hàng 5. Thực hiện thanh toán (UC-4.3.1) 6. Đặt hàng thành công, hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	6a. Thanh toán không thành công <i>Quay lại bước 4</i>

5.9. Thanh toán

Use Case ID	UC-4.3.1
Use Case Name	Thanh toán
Description	Người dùng thanh toán đơn hàng
Actor(s)	User

Trigger	Người dùng thanh toán đơn hàng
Pre-Condition(s)	Người dùng đã có tài khoản Giỏ hàng đã có sản phẩm Người dùng chọn lệnh đặt hàng
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	1. Người dùng chọn đặt hàng 2. Thực hiện thanh toán 3. Thanh toán thành công, thực hiện tiếp UC-4.3
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	3a. Thanh toán không thành công <i>Quay lại UC-4.3</i>

5.10. Xem thông tin sản phẩm

Use Case ID	UC-5
Use Case Name	Xem thông tin sản phẩm
Description	Người dùng xem thông tin sản phẩm
Actor(s)	User, Admin, Guest
Trigger	Người dùng muốn xem thông tin sản phẩm
Pre-Condition(s)	Có thể truy cập trang web
Post-Condition(s)	Hiển thị thông tin sản phẩm
Basic Flow	1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn 1 sản phẩm cần xem 3. Hệ thống hiển thị thông tin sản phẩm
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(Không có)

5.11. Gửi đánh giá sản phẩm

Use Case ID	UC-6
Use Case Name	Gửi đánh giá sản phẩm
Description	Người dùng đánh giá sản phẩm
Actor(s)	User
Trigger	Người dùng muốn đánh giá sản phẩm
Pre-Condition(s)	Đã mua sản phẩm
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn sản phẩm cần đánh giá 3. Viết đánh giá và chọn lệnh gửi 4. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(Không có)

5.12. Quản lý khuyến mãi

Use Case ID	UC-7
Use Case Name	Quản lý khuyến mãi
Description	Người dùng xem, thêm, cập nhật, xóa khuyến mãi
Actor(s)	Admin

Trigger	Người dùng muốn xem, cập nhật, xóa khuyến mãi
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý khuyến mãi 3. Hệ thống hiển thị các thông tin khuyến mãi
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(Không có)

5.13. Cập nhật thông tin khuyến mãi

Use Case ID	UC-7.1
Use Case Name	Cập nhật thông tin khuyến mãi
Description	Người dùng cập nhật thông tin khuyến mãi
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn cập nhật thông tin khuyến mãi
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý khuyến mãi 3. Chọn khuyến mãi cần cập nhật 4. Cập nhật khuyến mãi và chọn cập nhật 5. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	5a. Thông tin không hợp lệ <i>Quay lại bước 4</i>

5.14. Thêm thông tin khuyến mãi

Use Case ID	UC-7.2
Use Case Name	Thêm thông tin khuyến mãi
Description	Người dùng thêm thông tin khuyến mãi
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn thêm thông tin khuyến mãi
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý khuyến mãi 3. Chọn nhóm hàng, sản phẩm cần thêm khuyến mãi 4. Thêm các thông tin khuyến mãi cho sản phẩm đã chọn và chọn lệnh thêm 5. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	4a. Sản phẩm đã có khuyến mãi, hiển thị thông báo <i>Quay lại bước 2</i> 5a. Thông tin khuyến mãi không hợp lệ <i>Quay lại bước 4</i>

5.15. Xóa thông tin khuyến mãi

Use Case ID	UC-7.3
Use Case Name	Xóa thông tin khuyến mãi
Description	Người dùng xóa thông tin khuyến mãi
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn xóa thông tin khuyến mãi
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý khuyến mãi 3. Chọn khuyến mãi cần xóa và chọn lệnh xóa 4. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(không có)

5.16. Quản lý nhóm hàng

Use Case ID	UC-8
Use Case Name	Quản lý nhóm hàng
Description	Người dùng xem, thêm, cập nhật, xóa nhóm hàng
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn xem, thêm, cập nhật, xóa nhóm hàng
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý nhóm hàng 3. Hệ thống hiển thị các thông tin về nhóm hàng
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(Không có)

5.17. Thêm nhóm hàng

Use Case ID	UC-8.1
Use Case Name	Thêm nhóm hàng
Description	Người dùng thêm nhóm hàng
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn thêm nhóm hàng
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý nhóm hàng 3. Chọn lệnh thêm nhóm hàng 4. Nhập nhóm hàng cần thêm vào form và chọn lệnh thêm 5. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	5a. Thông tin nhóm hàng không hợp lệ <i>Quay lại bước 4</i>

5.18. Xóa nhóm hàng

Use Case ID	UC-8.2
Use Case Name	Xóa nhóm hàng
Description	Người dùng xóa nhóm hàng
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn xóa nhóm hàng
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý nhóm hàng 3. Chọn nhóm hàng cần xóa và chọn lệnh xóa 4. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(không có)

5.19. Cập nhật nhóm hàng

Use Case ID	UC-8.3
Use Case Name	Cập nhật nhóm hàng
Description	Người dùng cập nhật nhóm hàng
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn cập nhật nhóm hàng
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý nhóm hàng 3. Chọn nhóm hàng cần cập nhật 4. Cập nhật nhóm hàng và chọn cập nhật 5. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	5a. Thông tin không hợp lệ <i>Quay lại bước 4</i>

5.20. Quản lý đơn hàng

Use Case ID	UC-9
Use Case Name	Quản lý đơn hàng
Description	Người dùng xem, cập nhật, xóa đơn hàng
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn xem, cập nhật, xóa đơn hàng
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý đơn hàng 3. Hệ thống hiển thị các thông tin về đơn hàng
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(Không có)

5.21. Cập nhật đơn hàng

Use Case ID	UC-9.1
Use Case Name	Cập nhật thông tin đơn hàng
Description	Người dùng cập nhật thông tin đơn hàng
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn cập nhật thông tin đơn hàng
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý đơn hàng 3. Chọn đơn hàng cần cập nhật 4. Cập nhật đơn hàng và chọn cập nhật 5. Hệ thống ghi nhận và gửi mail về cho người đặt hàng
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	5a. Thông tin không hợp lệ <i>Quay lại bước 4</i>

5.22. Quản lý sản phẩm

Use Case ID	UC-10
Use Case Name	Quản lý sản phẩm
Description	Người dùng xem, thêm, cập nhật, xóa sản phẩm
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn xem, thêm, cập nhật, xóa sản phẩm
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý sản phẩm 3. Hệ thống hiển thị các thông tin về sản phẩm
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(Không có)

5.23. Thêm sản phẩm

Use Case ID	UC-10.1
Use Case Name	Thêm sản phẩm
Description	Người dùng thêm sản phẩm
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn thêm sản phẩm
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý sản phẩm 3. Chọn lệnh thêm sản phẩm 4. Nhập sản phẩm cần thêm vào form và chọn lệnh thêm 5. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	5a. Thông tin sản phẩm không hợp lệ

	<i>Quay lại bước 4</i>
--	------------------------

5.24. Cập nhật sản phẩm

Use Case ID	UC-10.2
Use Case Name	Cập nhật sản phẩm
Description	Người dùng cập nhật sản phẩm
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn cập nhật sản phẩm
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý sản phẩm 3. Chọn sản phẩm cần cập nhật 4. Cập nhật sản phẩm và chọn cập nhật 5. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	5a. Thông tin không hợp lệ <i>Quay lại bước 4</i>

5.25. Xóa sản phẩm

Use Case ID	UC-10.3
Use Case Name	Xóa sản phẩm
Description	Người dùng xóa sản phẩm
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn xóa sản phẩm
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn quản lý sản phẩm 3. Chọn sản phẩm cần xóa và chọn lệnh xóa 4. Hệ thống ghi nhận
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(không có)

5.26. Phản hồi đánh giá

Use Case ID	UC-10.4
Use Case Name	Phản hồi đánh giá
Description	Người dùng phản hồi đánh giá
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn phản hồi đánh giá
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn phản hồi đánh giá 3. Chọn đánh giá cần phản hồi 4. Trả lời đánh giá sau đó chọn lệnh gửi

	5. Hệ thống ghi nhận và gửi mail đến người đã đánh giá
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	5a. Trả lời không lệ <i>Quay lại bước 4</i>

5.27. Xem thông tin thống kê

Use Case ID	UC-11
Use Case Name	Xem thông tin thống kê
Description	Người dùng xem thông tin thống kê
Actor(s)	Admin
Trigger	Người dùng muốn xem thông tin thống kê
Pre-Condition(s)	Là người có quyền Admin
Post-Condition(s)	Hệ thống ghi nhận thành công
Basic Flow	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập trang web 2. Chọn xem thống kê 3. Hệ thống hiển thị thông tin thống kê
Alternative Flow	(không có)
Exception Flow	(Không có)